

# HÌNH THỨC HỖN HỢP VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TƯ DUY TRONG SÁNG TÁC ÂM NHẠC

ĐỒNG LAN ANH\*

**Tóm tắt:** Khuynh hướng sử dụng hình thức hỗn hợp trong sáng tác âm nhạc là một tiến trình lịch sử gắn liền với nhu cầu đổi mới tư duy nghệ thuật qua từng thời kỳ. Trong nền âm nhạc thế giới, khuynh hướng này đánh dấu sự chuyển biến từ tính khuôn mẫu của thời kỳ Cổ điển sang sự tự do biểu đạt và khả năng kết hợp đa dạng giữa các hình thức, thể loại ở thời kỳ Lãng mạn và hiện đại. Khuynh hướng sáng tác này phản ánh nỗ lực vượt ra khỏi những giới hạn truyền thống trong việc khai thác chất liệu âm nhạc và phương pháp sáng tác, từ đó tạo nên những tác phẩm mới lạ, phong phú. Hòa nhập với xu hướng toàn cầu, các nhạc sĩ Việt Nam đã tiếp thu và vận dụng các khuynh hướng sáng tác hỗn hợp kết hợp với chất liệu dân tộc, khẳng định bản sắc sáng tạo và góp phần hiện đại hóa âm nhạc Việt Nam, hội nhập quốc tế.

**Từ khóa:** khuynh hướng, sáng tác âm nhạc, bản sắc sáng tạo, hội nhập quốc tế.

**Abstract:** The tendency to employ hybrid forms in musical composition represents a significant historical process that reflects the continuous search for artistic innovation. In Western music history, this tendency marked the shift from the structural conventions of the Classical era to the expressive freedom and diverse interplay of forms, genres in the Romantic and modern periods. It also highlights composers' efforts to transcend traditional boundaries by experimenting with new musical materials and compositional methods, thereby producing works of originality and richness. In line with this global development, Vietnamese composers have embraced and adapted hybrid compositional approaches while integrating national elements. This not only affirms their creative identity but also contributes to the modernization of Vietnamese music and its integration into the international artistic context.

**Keywords:** tendency, musical composition, creative identity, integration into the international.

Khuynh hướng sử dụng hình thức hỗn hợp trong sáng tác âm nhạc xuất hiện khi các nhà soạn nhạc kết hợp nhiều yếu tố, phong cách và hình thức âm nhạc khác nhau để tạo ra một tác phẩm nghệ thuật độc đáo và phong phú hơn. Điều này thường liên quan đến sự pha trộn giữa các hình thức âm nhạc cổ điển và đương đại, hoặc giữa các yếu tố truyền thống và sáng tạo mới mẻ. Bên cạnh sử dụng hình thức hỗn hợp, các tác giả còn kết hợp cả với các thể loại âm nhạc khác nhau. Khuynh hướng sáng tác này phản ánh xu hướng không giới hạn trong sử dụng các chất liệu âm nhạc và phương pháp sáng tạo để tạo ra những tác phẩm mới lạ, phong phú.

Nghiên cứu về hình thức hỗn hợp không chỉ giúp nhận diện một kỹ thuật sáng tác, mà còn cho thấy cả tiến trình phát triển của tư duy âm nhạc, nơi sự sáng tạo không ngừng được khẳng định như động lực căn bản của lịch sử nghệ thuật.

Trên thế giới, khuynh hướng sử dụng hình thức hỗn hợp trong sáng tác là một tiến trình lịch sử tự

nhiên, từ thời kỳ âm nhạc Cổ điển đến Lãng mạn, hiện đại. Hòa nhập trong dòng chảy chung của nghệ thuật âm nhạc, các nhạc sĩ Việt Nam khi tiếp thu những hình thức âm nhạc phương Tây vận dụng trong các tác phẩm khí nhạc đã luôn bằng nhiều cách, biến đổi các bút pháp tiếp thu được cho phù hợp với ngôn ngữ âm nhạc của dân tộc.

Có thể nhận diện khuynh hướng sử dụng hình thức hỗn hợp trong sáng tác âm nhạc qua một số khía cạnh và đặc điểm tiêu biểu như sau:

## 1. Sự pha trộn giữa các hình thức truyền thống và hiện đại

Trải dài trong suốt các thời kỳ của lịch sử âm nhạc thế giới, các nhà soạn nhạc đã kết hợp những hình thức âm nhạc truyền thống (sonata, concerto, symphony...) với những yếu tố hiện đại hoặc kỹ thuật sáng tác mới.

Có thể thấy khuynh hướng này được vận dụng trong rất nhiều tác phẩm từ các nhạc sĩ thuộc trào lưu âm nhạc lãng mạn cho đến đương đại.

Ví dụ tiêu biểu cho khuynh hướng sáng tác này

của nền âm nhạc lãng mạn là tác phẩm rất nổi tiếng *Symphonie fantastique (Bản giao hưởng Ảo tưởng)* của nhà soạn nhạc vĩ đại Hector Berlioz (Pháp), kết hợp giữa âm nhạc cổ điển và những yếu tố kịch tính, sáng tạo.

🎵 Ví dụ: *Symphonie fantastique*, chương I - âm hình chủ đạo.



Bên cạnh đó, nhạc sĩ Berlioz còn mở rộng giới hạn của cấu trúc giao hưởng cổ điển, lồng ghép các yếu tố của giao hưởng có tiêu đề, đề cao vai trò của âm hình chủ đạo và khai thác tối đa tiềm năng của dàn nhạc để sáng tạo ra những âm thanh phong phú và đa dạng.

Sang đến TK XX, nhiều nhà soạn nhạc sử dụng những cấu trúc cổ điển nhưng lồng ghép vào đó sự tự do trong giai điệu và âm sắc. Điển hình như trong tác phẩm *The Rite of Spring (Mùa xuân thần thánh)* của nhạc sĩ nổi tiếng người Nga Igor Stravinsky, ông đã sử dụng pha trộn âm nhạc cổ điển và âm nhạc dân gian, phá bỏ những giới hạn truyền thống trong sử dụng tiết tấu, hòa âm, hình thức âm nhạc. Tác phẩm đầy sáng tạo và phá cách này đã khẳng định được vị thế là một trong những sáng tác quan trọng và có tầm ảnh hưởng lớn nhất nền âm nhạc TK XX.

Sự pha trộn giữa các hình thức âm nhạc truyền thống và hiện đại là một xu hướng phổ biến trong âm nhạc đương đại. Điều này thường bao gồm việc kết hợp các yếu tố từ âm nhạc dân gian, cổ điển với các kỹ thuật và phong cách hiện đại như nhạc điện tử, jazz, pop và rock. Mục tiêu của sự pha trộn này là tạo ra những trải nghiệm âm nhạc mới mẻ nhưng vẫn giữ được tính truyền thống và chiều sâu văn hóa.

Có rất nhiều tác phẩm tiêu biểu cho khuynh hướng sáng tác này như *Carmen Suite (Tổ khúc Carmen)* của Rodion Shchedrin sử dụng bút pháp pha trộn giữa nhạc cổ điển và nhạc jazz, chuyên soạn từ vở nhạc kịch rất nổi tiếng *Carmen* của nhạc sĩ người Pháp Georges Bizet. Trong bản tổ khúc Shchedrin đã đưa vào những yếu tố của nhạc jazz, nhịp điệu latin và một cấu trúc hiện đại. Đồng thời, ông sử dụng những tiết tấu phức tạp, thủ pháp phối khí khác biệt với việc đề cao vai trò của bộ gõ tạo nên sự sống động cho tác phẩm. Đây là một tác phẩm có tính thử nghiệm cao, mang đậm dấu ấn của nền âm nhạc TK XX.

Ngoài ra còn rất nhiều tác phẩm khác vận dụng sự kết hợp giữa truyền thống và hiện đại như *West Side Story (Câu chuyện phía Tây)* của Leonard

Bernstein kết hợp giữa nhạc kịch Broadway và các yếu tố của jazz, latin và nhạc cổ điển; *Concerto for Turntables and Orchestra (Concerto cho bàn xoay và dàn nhạc giao hưởng)* của nhạc sĩ Gabriel Prokofiev kết hợp giữa dàn nhạc giao hưởng truyền thống với nghệ thuật “scratch” - dụng cụ DJ sử dụng để sáng tạo nên một phong cách đột phá đặc trưng của âm nhạc TK XXI.

Nền âm nhạc đương đại Việt Nam cũng có một số tác phẩm tiêu biểu đại diện cho khuynh hướng sáng tác này, nổi bật nhất là *Làng tôi* của nhạc sĩ Nguyễn Lê kết hợp các yếu tố truyền thống của âm nhạc Việt Nam với nhạc jazz và world music, thể hiện sự giao thoa đặc sắc và mới lạ tạo nên một không gian âm nhạc độc đáo và giàu cảm xúc.

## 2. Kết hợp các thể loại khác nhau

Một xu hướng rõ ràng là sự kết hợp giữa các thể loại âm nhạc khác nhau như giao hưởng, nhạc kịch, nhạc dân gian, nhạc jazz và nhạc điện tử. Các nhà soạn nhạc có thể lấy cảm hứng từ nhiều nguồn âm nhạc đa dạng và hòa quyện chúng trong một tác phẩm duy nhất. Tiêu biểu cho khuynh hướng sáng tác này là George Gershwin (Hoa Kỳ) - một trong những nhà soạn nhạc đầu tiên đã rất thành công trong việc kết hợp nhạc jazz với nhạc cổ điển, đồng thời mở rộng phạm vi của cả hai thể loại này. Tác phẩm của ông không chỉ làm giàu thêm nhạc cổ điển mà còn góp phần phổ biến nhạc jazz như một thể loại âm nhạc cao cấp, phá bỏ ranh giới giữa âm nhạc hàn lâm và đại chúng. Gershwin đã chứng minh rằng âm nhạc có thể vượt qua giới hạn của thể loại, văn hóa và thời gian. Điển hình như trong tác phẩm *Rhapsody in Blue (Bản Rhapsody theo phong cách blues)*, Gershwin đã sử dụng các motif (ý tưởng) giai điệu chịu ảnh hưởng từ nhạc blues và ragtime, đặc biệt là đoạn clarinet mở đầu với lối diễn tấu luyến ngắt đây ngẫu hứng, tạo nên chất jazz rõ nét.

🎵 Ví dụ: *Rhapsody in Blue*, chủ đề mở đầu.



Bên cạnh đó Gershwin cũng sử dụng kết hợp cách phát triển chủ đề thường thấy trong các giao hưởng thời kỳ Cổ điển với phong cách ngẫu hứng (improvisation) đặc trưng của nhạc jazz.

Một tác phẩm khác của Gershwin là *Porgy and Bess (Porgy và Bess)*, vở nhạc kịch kết hợp giữa câu

trúc của nhạc kịch cổ điển với những đoạn aria, recitative và hợp xướng kết hợp với âm nhạc dân gian Hoa Kỳ, đặc biệt là jazz, blues và spirituals (nhạc Thánh ca của người Hoa Kỳ gốc Phi). Với nhạc kịch này được coi như một tác phẩm tiên phong trong việc kết hợp đồng thời phá vỡ ranh giới giữa nhạc kịch cổ điển với âm nhạc đại chúng.

Nền khí nhạc Việt Nam đương đại cũng có một số tác phẩm sử dụng bút pháp kết hợp các hình thức và thể loại âm nhạc khác nhau. Một trong những tác phẩm nổi bật của khuynh hướng này là *Trở một* cho dàn nhạc giao hưởng của nhạc sĩ Đỗ Hồng Quân có kết cấu nhiều phần, tự do, kết hợp của hình thức 3 phần, biến tấu và thể loại fantasiaie.

Bản thân thể loại fantasiaie đã mang ý nghĩa “ngẫu hứng, không có tính quy luật một cách nghiêm khắc trong sự phát triển chủ đề như trong những hình thức mẫu mực”, vì thế khi kết hợp với hình thức hỗn hợp, sức sáng tạo dường như lại được “nhân đôi”, là một cách để thể hiện dấu ấn cho tác phẩm mà các nhạc sĩ Việt Nam đã vận dụng trong khí nhạc.

Nhạc sĩ Đỗ Hồng Quân đã kết nối các phần khác nhau của tác phẩm bằng một âm hình chủ đạo mang tính xuyên suốt và ở mỗi phần âm hình chủ đạo này đều có sự biến đổi. Ngay từ tiêu đề của tác phẩm đã nhận thấy rất rõ tính chất chèo bởi “trở” là một thuật ngữ để chia cấu trúc các phần trong nghệ thuật Chèo như trở mở đầu, trở thân, trở nhắc lại và trở kết - mỗi trở có một nội dung và chức năng riêng. Bên cạnh đó, trong *Trở một* tác giả đã sử dụng kết nối đặc trưng giữa các phần là các đoạn lưu không do nhạc cụ thể hiện, một số làn điệu nổi bật trong âm nhạc chèo như các điệu Lối lơ, Con gà rừng, Xẩm xoan. Hai nhạc cụ trống đế và mõ cũng đóng vai trò là âm sắc chủ đạo trong nhiều phần chính của hình thức nhằm hướng người nghe đến một không gian âm nhạc mang đậm màu sắc của chèo.

♫ Ví dụ: *Trở một* phần giữa



Với sự kết hợp giữa các hình thức 3 phần, biến tấu và thể loại fantasiaie bởi thủ pháp phát triển tự do, *Trở một* cho dàn nhạc giao hưởng của nhạc sĩ Đỗ Hồng Quân mang đậm tính ngẫu hứng, đồng thời, với việc sử dụng, chất lọc âm hưởng của các làn điệu đặc trưng trong nghệ thuật Chèo, dân ca quan họ Bắc Ninh đã khiến cho tác phẩm mang đậm tính dân tộc, đưa tác phẩm đến gần hơn với đông đảo công chúng.

### 3. Sử dụng các yếu tố đa văn hóa

Hình thức hỗn hợp cũng thường xuất hiện khi các

nhà soạn nhạc sử dụng các yếu tố âm nhạc của nhiều nền văn hóa khác nhau, như kết hợp nhạc phương Tây với nhạc dân gian hoặc truyền thống của các quốc gia khác để tạo ra những bản nhạc mang tính đa dạng văn hóa. Nhạc sĩ tiêu biểu cho khuynh hướng này là Claude Debussy. Hầu hết tác phẩm trong sự nghiệp âm nhạc của ông đều mang đậm yếu tố đa văn hóa, lấy cảm hứng từ nhiều văn hóa âm nhạc khác nhau, đặc biệt là âm nhạc dân gian và âm nhạc phương Đông.

Có thể thấy ảnh hưởng của âm nhạc Gamelang (Indonesia) trong các sáng tác của Debussy như *Estampes (Những bức tranh khắc gỗ)* cho piano, khúc *Pagodes (Những ngôi chùa)*; âm hưởng ngũ cung (pentatonic) của âm nhạc phương Đông trong giao hưởng *La mer (Biển)*. Debussy cũng chịu ảnh hưởng từ âm nhạc dân gian Tây Ban Nha và đã đưa chất liệu âm nhạc đặc trưng này vào rất nhiều tác phẩm của mình. Với bút pháp xuyên suốt trong sự nghiệp sáng tác kết hợp các yếu tố âm nhạc từ nhiều nền văn hóa khác nhau, Debussy đã tạo nên những tác phẩm có sức ảnh hưởng lớn trong lịch sử âm nhạc thế giới, mở rộng biên giới âm nhạc truyền thống và tạo tiền đề cho các thế hệ nhạc sĩ sau này.

♫ Ví dụ: Claude Debussy, *Estampes* cho piano, khúc *Pagodes*.



### 4. Phối hợp nhạc cụ và chất liệu âm thanh không truyền thống

Khuynh hướng này có thể thấy qua việc kết hợp các nhạc cụ và chất liệu âm thanh khác nhau, bao gồm các nhạc cụ điện tử hay âm thanh từ tự nhiên. Các nhà soạn nhạc như John Cage đã khai thác khái niệm này bằng cách sử dụng âm thanh không truyền thống là tiếng gỗ của vật thể ngẫu nhiên hoặc tiếng động từ môi trường.

### 5. Hình thức âm nhạc tự do và ngẫu hứng

Một đặc điểm khác của khuynh hướng hỗn hợp là sự ngẫu hứng và tự do trong sáng tác. Thay vì tuân theo những quy tắc nghiêm ngặt về cấu trúc, các nhà soạn nhạc có thể tự do điều chỉnh và thay đổi hình thức của tác phẩm theo ý thích. Tác phẩm có thể không có một hình thức cố định mà là sự kết hợp của hai hay nhiều hơn các hình thức âm nhạc khác nhau tạo nên hình thức hỗn hợp, hoặc kết hợp các yếu tố ngẫu hứng như trong nhạc jazz hoặc âm nhạc đương đại.

Lịch sử âm nhạc thế giới đã ghi nhận những hình thức âm nhạc cơ bản từ thời kỳ Baroque như hình thức hai đoạn đơn cổ, hình thức sonate cổ, hình thức biến tấu cổ... Sang đến TK XVIII, hình thức 3 đoạn phức, sonate được sử dụng một cách phổ biến, ngày càng hoàn thiện trong sáng tác của các nhạc sĩ trường phái cổ điển Vienna đã đánh dấu một bước phát triển mới của hình thức âm nhạc. Các hình thức âm nhạc thời kỳ này được coi là mẫu mực, mở ra hướng phát triển cho âm nhạc các thời kỳ sau. Bên cạnh đó, các nhạc sĩ tiêu biểu của trường phái âm nhạc cổ điển Vienna như Wolfgang Amadeus Mozart, Ludwig van Beethoven đã bắt đầu ứng dụng hình thức hỗn hợp trong số ít tác phẩm của mình. Sang đến TK XIX, XX với sự ra đời của rất nhiều trường phái âm nhạc dân tộc tại châu Âu, hình thức âm nhạc tiếp nhận một bước phát triển mới đòi hỏi cần thiết một cách tự nhiên những hình thức có tính linh hoạt, có khả năng phản ánh đầy đủ nhất, phong phú nhất sự đa dạng của hiện thực cuộc sống dẫn đến xu hướng thay đổi được biểu hiện ở hình thức hỗn hợp.

Hình thức hỗn hợp tồn tại ngay trong âm nhạc thời kỳ Baroque, thời kỳ cổ điển và phổ cập rộng rãi ở TK XIX và XX, XXI. Một trong những tác phẩm nổi bật của nhà soạn nhạc nổi tiếng người Hungary Franz Liszt, đại diện tiêu biểu của trường phái âm nhạc lãng mạn nửa cuối TK XIX là bản giao hưởng thơ *Les Preludes (Những khúc dạo đầu)* không chỉ kết hợp giữa âm nhạc và thơ ca, nhằm diễn tả nội dung theo cách không lời mà còn kết hợp cùng lúc hai hình thức sonate và biến tấu tạo nên hình thức hỗn hợp nhuần nhuyễn. Ở tác phẩm này, hình thức sonate khắc họa hiệu quả bề ngoài của hình thức, còn biến tấu tham gia vào tất cả bộ khung của hình thức - từ mở đầu cho đến phần trình bày, phát triển và tái hiện. Các biến khúc trong mỗi phần của hình thức được biểu hiện một cách tự do và phóng khoáng, thể hiện những cảm xúc tinh tế mà Liszt muốn diễn tả. Hình thức hỗn hợp trong tác phẩm này của Liszt không chỉ là sự kết hợp giữa âm nhạc và thơ ca, mà còn là sự hòa quyện giữa các yếu tố âm nhạc khác nhau như chủ đề, nhịp điệu đến cường độ để tạo nên

một bức tranh sinh động, biểu cảm và đầy sáng tạo.

Kế thừa những thành tựu về hình thức âm nhạc, hòa nhập với “dòng chảy” chung của lịch sử âm nhạc, các nhạc sĩ Việt Nam đã tiếp nhận và tìm đến những đường nét mới, ứng dụng hình thức hỗn hợp trong các tác phẩm khí nhạc, làm phong phú và mở rộng khả năng của hình thức, phù hợp với tư duy đa dạng của thời đại. Bên cạnh đó, các nhạc sĩ Việt Nam còn vận dụng kết hợp về ngôn ngữ âm nhạc dẫn tới sự thay đổi về cấu trúc nội tại, phức tạp hóa bởi sự kết hợp giữa hình thức hỗn hợp với các thể loại âm nhạc khác nhau.

Có khá nhiều nhạc sĩ Việt Nam đã vận dụng dạng hình thức hỗn hợp trong tác phẩm khí nhạc, đơn cử như chương III - chương kết *Trở về* trong tổ khúc giao hưởng *Non sông một dải*, nhạc sĩ Nguyễn Xinh đã có những sáng tạo rất độc đáo khi kết hợp hình thức rondo với hình thức biến tấu 2 chủ đề. Chương nhạc có hình thức phức tạp, hỗn hợp một vài yếu tố của những hình thức mẫu mực.

Chương nhạc có sơ đồ:

Trong sơ đồ này có thể thấy sau khi trần thuật 2 chủ đề (A và B), các biến khúc lần lượt xuất hiện

A B A1 B1 A2 B2 C A3 B3 D A Coda

(A1 B1 - A2 B2 - A3 B3) tạo thành sơ đồ của hình thức biến tấu 2 chủ đề. Phần C và D trong sơ đồ có ý nghĩa như các đoạn chen thứ nhất và thứ hai của hình thức rondo.

Trong chương nhạc này, nhạc sĩ Nguyễn Xinh còn sử dụng chủ đề âm nhạc chính lấy nguyên vẹn chất liệu từ bài *Lý ngựa ô* dân ca Nam Bộ với âm điệu tươi vui, phóng khoáng do bộ dây trình bày ở tốc độ nhanh.

♫ Ví dụ: Nguyễn Xinh, chương III - chương kết *Trở về* trong tổ khúc giao hưởng *Non sông một dải*, chủ đề *Lý ngựa ô*.



Khi các nhạc sĩ Việt Nam kết hợp sử dụng hình thức hỗn hợp với các thể loại âm nhạc khác nhau, các tác phẩm ở dạng này đã được kết hợp, “lồng ghép” cùng lúc nhiều hình thức, có những “phá cách” thay đổi trật tự của những hình thức âm nhạc nguyên gốc. Như trong concerto *Trống hội* cho piano và dàn nhạc được nhạc sĩ Đỗ Hồng Quân hoàn thành và dàn dựng năm 2018. Tác phẩm thuộc thể

loại concerto một chương được viết ở hình thức hỗn hợp giữa 3 đoạn phức với hình thức sonate và thể loại concerto. Tác giả sử dụng nhịp hỗn hợp với tốc độ liên tục thay đổi trong toàn bộ tác phẩm.

♫ Ví dụ: Concerto **Trống hội** cho dàn nhạc - phần A



Nhạc sĩ Đỗ Hồng Quân đã vẽ nên một bức tranh đặc sắc, sắc màu tươi mới, không kém phần lãng mạn với bút pháp ngẫu hứng, kết hợp nhuần nhuyễn giữa các hình thức âm nhạc cơ bản với thể loại concerto, bè piano giữ vai trò dẫn dắt và kết nối các hình tượng âm nhạc khác nhau, bộ gõ giữ vai trò chủ chốt trong phối khí.

Bên cạnh đó, trong thời đại hiện đại, việc sử dụng công nghệ để tạo ra âm nhạc cũng trở nên phổ biến. Việc kết hợp giữa nhạc cụ truyền thống và nhạc điện tử, cùng với các phương tiện kỹ thuật số, đã tạo nên một hình thức hỗn hợp mới mẻ và phong phú hơn. Các tác phẩm của Karlheinz Stockhausen hay Pierre Boulez là ví dụ về việc tích hợp âm nhạc điện tử vào âm nhạc cổ điển.

## 6. Kết luận

Khuynh hướng sử dụng hình thức hỗn hợp trong âm nhạc phản ánh sự phát triển của tư duy sáng tác âm nhạc của các nhà soạn nhạc, đồng thời, phản ánh sự thay đổi trong tư duy nghệ thuật khi con người ngày càng chấp nhận và khuyến khích sự đa dạng, giao thoa giữa các nền văn hóa và phong cách âm nhạc. Khuynh hướng sử dụng hình thức hỗn hợp trong sáng tác âm nhạc không chỉ phản ánh nhu cầu vượt thoát khỏi những khuôn mẫu truyền thống, mà còn cho thấy sự năng động và sáng tạo không ngừng của ngôn ngữ âm nhạc. Thông qua việc kết hợp, biến đổi và tái cấu trúc nhiều hình thức, nhiều thể loại âm nhạc khác nhau, các nhạc sĩ đã mở rộng khả năng biểu đạt, đồng thời tạo

dựng những giá trị thẩm mỹ mới phù hợp với bối cảnh lịch sử - xã hội từng thời kỳ.

Khuynh hướng này, vì vậy, cần được nhìn nhận không đơn thuần như một thủ pháp kỹ thuật, mà còn là một biểu hiện quan trọng của tư duy nghệ thuật hiện đại. Việc tiếp tục nghiên cứu sâu hơn những phương diện này sẽ góp phần làm sáng tỏ tiến trình vận động của âm nhạc cũng như vị trí của nó trong đời sống văn hóa đương đại ■

Đ.L.A

### Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Trọng Ánh, *Hòa âm trong sáng tác âm nhạc nửa đầu thế kỷ XX*, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2021.
  2. Nguyễn Bách, *Thuật ngữ Âm nhạc*, Nxb Thanh niên, Hà Nội, 2011.
  3. Nguyễn Thị Nhung, *Thể loại âm nhạc*, Nxb Âm nhạc, Hà Nội, 1996.
  4. Nguyễn Thị Nhung, *Phân tích tác phẩm âm nhạc* (quyển 2), Viện Âm nhạc, Nxb Từ điển Bách khoa Hà Nội, 2006.
  5. Nguyễn Thị Nhung, *Âm nhạc thánh phòng - giao hưởng Việt Nam sự hình thành và phát triển tác phẩm tác giả*, Viện Âm nhạc, Hà Nội, 2001.
  6. Tú Ngọc (chủ biên), *Âm nhạc mới Việt Nam - tiến trình và thành tựu*, Viện Âm nhạc, Hà Nội, 2000.
  7. Trọng Bằng, Nguyễn Thị Nhung, Phạm Tú Hương, Lê Văn Toàn, Nguyễn Thị Minh Châu, Tổng tập *Âm nhạc Việt Nam tác giả - tác phẩm*, tập 1, Viện Âm nhạc, Hà Nội, 2010.
  8. Nhiều tác giả, *Những tác phẩm giao hưởng Việt Nam*, tập 1-7, Viện Âm nhạc, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội, 2011.
  9. Phạm Phương Hoa, *Một số thủ pháp sáng tác tiêu biểu trong âm nhạc thế kỷ XX*, Nxb Âm nhạc, Hà Nội, 2013.
  10. Austin, William W, *Music in the 20 century (Âm nhạc thế kỷ 20)*, W.W. Norton & Company New York, 1966.
  11. Berry, Wallace, *Form in music (Hình thức trong âm nhạc)*, Nxb Pearson, USA, 1985.
  12. Berry, Wallace, *Structural Functions in Music (Chức năng cấu trúc trong âm nhạc)*, Nxb Dover Publication Inc, New York, 1987.
  13. Bennett, Roy, *Form and design - Cambridge Assignment In Music (Hình thức và thiết kế - Bài tập âm nhạc Cambridge)*, Nxb Đại học Cambridge, London, 2010.
  14. James, Mathews, *The Analysis of musical form (Phân tích hình thức âm nhạc)*, Nxb Pearson, Hoa Kỳ, 2006.
  15. Stein, Leon, *Structure & style - The study and analysis of musical forms (Cấu trúc & phong cách - Nghiên cứu và phân tích các hình thức âm nhạc)*, phiên bản mở rộng, Summy-Birchard Music, Miami, 1979.
- Ngày Tòa soạn nhận bài: 28-8-2025; Ngày phân biên, đánh giá, sửa chữa: 10-9-2025; Ngày duyệt bài: 28-9-2025.